

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày: 25/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm**

2. Ông **Lê Đình Thủ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Hòa** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Hữu Nghi** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2022/HSST-QĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 01/01/2002; Nơi sinh: Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông: Nguyễn Thanh S, sinh năm : 1969; Con bà: Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1974; Gia đình có 03 chị em, bị cáo thứ 2; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: từ ngày 30/9/2021 đến 06/10/2021; Tạm giam: Không; Áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Nguyễn Hồ Thạch H – 2002** (vắng mặt).

Địa chỉ: Phường A, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

- **Nguyễn Trần Vinh Q – 2000** (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- **Trịnh Thế A – 1994** (vắng mặt).

Địa chỉ: Phường A, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

* Người làm chứng:

- Nguyễn Thị Thanh M – 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Minh T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, Nguyễn Minh T, ngụ khu phố 7, ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh có nhu cầu sử dụng ma túy nên lên mạng Facebook tìm người bán ma túy để mua. T liên lạc với một người nam không rõ nhân thân, không nhớ tên Facebook hỏi mua chất ma túy MDMA và Ketamine, hai bên thỏa thuận mua 2.500.000 đồng chất ma túy và hẹn địa điểm giao dịch tại ngã tư xã B, huyện Cao Lãnh. T điều khiển xe mô tô biển số 59S3- 126.36 đến điểm hẹn gặp một thanh niên không rõ nhân thân khoảng 30 tuổi đưa 2.500.000 đồng và nhận vỏ thuốc lá hiệu Craven bên trong có 1 bọc nylon màu trắng có nắp kẹp màu đỏ chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng và 01 bọc nylon màu trắng có nắp kẹp màu đỏ bên trong có 04 viên màu xám, T bỏ vỏ thuốc lá Craven chứa ma túy vào cốp xe và điều khiển về nhà. Khi đang lưu thông trên Quốc lộ 30 thuộc ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh thì bị tổ tuần tra kiểm soát giao thông huyện Cao Lãnh yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra và phát hiện 02 tép ma túy nên báo đến Cơ quan điều tra công an huyện Cao Lãnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 02 tép ma túy theo quy định.

Tạm giữ tài sản, phương tiện liên quan: 01 xe mô tô biển số 59S3-126.36; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy MGDA3VN/A, ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy MGC73ZA/A. (bút lục 01-02)

Tại Kết luận giám định số 850/KL-KTHS ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bọc nylon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ, kẹp kín gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 5,603 gam, loại Katamine. 04 viên nén màu xám chứa trong 01 bọc nylon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ kẹp kín là chất ma túy, có khối lượng 2, 304 gam, loại MDMA (niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 857, ngày 29/9/2021 và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cao Lãnh).

Đối với xe mô tô biển số 59S3-126.36 là của anh Trịnh Thế A, ngụ số phường A, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh cho T mượn sử dụng, không biết T dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh A.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy MGDA3VN/A, ốp lưng màu xanh là của Nguyễn Hồ Thạch H (bạn T) cho T mượn sử dụng, không biết T dùng liên lạc mua chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho chị H.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy MGC73ZA/A là của Nguyễn Trần Vinh Q cầm cho gia đình T với số tiền 16.000.000 đồng, hiện Q đã trả xong nên Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho anh Q.

Căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 5 Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, thì tỷ lệ phần trăm khối lượng của 02 chất ma túy là: MDMA: $(2,304 : 5) \times 100$ + Ketamine $(5,603:20) \times 100 = 46,08\% + 28,015\% = 74,095\%$, dưới 100%. Nên hành vi phạm tội của T không thuộc khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSHCL ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo T.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định theo niêm phong ký hiệu số 857, ngày 29/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các A liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Minh T đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 56/CT-VKSHCL ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Chính bị cáo Nguyễn Minh T tàng trữ ma túy vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, T liên lạc qua mạng Facebook với một người nam không rõ nhân thân thỏa thuận mua 2.500.000 đồng chất ma túy về sử dụng và hẹn địa điểm giao dịch tại ngã tư xã B, huyện Cao Lãnh. T điều khiển xe mô tô biển số 59S3-126.36 đến điểm hẹn gặp một thanh niên không rõ nhân thân khoảng 30 tuổi đưa 2.500.000 đồng và nhận vỏ bao thuốc lá hiệu Carven bên trong chứa 02 bịch ma túy. T bỏ vào cốp xe và điều khiển về nhà. Khi đang lưu thông trên Quốc lộ 30 thuộc ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh thì bị công an huyện Cao Lãnh yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra, phát hiện bên trong cốp xe của T có 02 tép ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang, khối lượng chất ma túy T tàng là 5, 603 gam, loại Katamine và 2, 304 gam, loại MDMA.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng, biên bản phạm tội quả tang cùng với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như sau:

Tại Điều 249 khoản 1 điểm c, g Bộ luật hình sự có quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”...

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam.”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”.

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo hiện đang là sinh viên. Đáng lý ra, bị cáo phải chí thú học tập, làm ăn, phụ giúp gia đình, sống lương thiện có ích cho xã hội. Nhưng bị cáo không làm được điều này, mà ngược lại bị cáo lại có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng dẫn đến việc phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là có tội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được ma túy là loại độc tố nếu sử dụng sẽ bị ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và hạnh phúc gia đình; đồng thời nó cũng là nguồn phát sinh nhiều tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật tài sản, giết người, cướp tài sản, v.v... Từ tác hại đó, các cơ quan Lập pháp, hành pháp và tư pháp đã ban hành các văn bản luật nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, nhằm bảo vệ sức khỏe và hạnh phúc cho mọi người. Vậy mà bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ bị cáo rất xem thường và bất chấp pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, trật tự xã hội nói chung, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý trị an tại địa phương nói riêng. Hành vi đó đã gây xôn xao trong quần chúng nhân dân, đã bị quần chúng nhân dân bất bình và lên án. Đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập cải tạo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có phần thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; về nhân thân bị cáo xuất thân là thành phần nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy còn lại sau giám định theo niêm phong ký hiệu số 857, ngày 29/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp xét thấy cần phải tịch thu tiêu hủy.

(Hiện vật chứng trên chi cục thi hành án dân sự đang tạm quản lý).

[7] Đối với người thanh niên tên N không rõ họ, tên, địa chỉ (khu vực ngã ba An Hữu) nên Cơ quan Điều tra Công an huyện Cao Lãnh tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào tìm được sẽ điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp

luật là phù hợp. Đối với xe mô tô biển số 66K4-6756, hiện tại số khung, số máy đã bị đục phá nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh chuyển xe mô tô này đến Đội cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Cao Lãnh xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 59S3-126.36 là của anh Trịnh Thế A cho T mượn sử dụng, đối với điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy MGD43VN/A, ốp lưng màu xanh là của Nguyễn Hồ Thạch H cho T mượn sử dụng, đối với điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, là của Nguyễn Trần Vinh Q cầm cho gia đình T không biết T dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh A, chị H, anh Q là phù hợp.

Đối với người thanh niên không rõ lai lịch bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ. Khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo mua ma túy về sử dụng, không bán để thu lợi nhuận và không có thu nhập ổn định nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt của tội danh, mức hình phạt, hình phạt bổ sung, vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt, nhưng được khấu trừ thời gian, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/09/2021 đến ngày 06/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói chất ma túy còn lại sau giám định gồm (Mẫu tinh thể còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 5,370 gram và mẫu viên nén màu xám còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 2,096 gram) tất cả được niêm phong ký hiệu số 857, ngày 29/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp có chữ ký và tên của Lê Minh V, Đinh Nhựt V, Phạm Minh N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Tháp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh).

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- CQTHAHS&HTTP – CAHCL;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng

